

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5-VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**
Số: 131/2026/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Long, ngày 03 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lương Thị Thùy Dương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bé Em

2. Ông Nguyễn Tấn Đạt

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 250/2026/TLST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2026 về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP B**

Địa chỉ: Số A, P, phường C, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: **Ông Lưu Quyết T** – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền:

- **Ông Hồ Trung T1** – Quyền Giám đốc Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh S.

Theo Văn bản ủy quyền số 2755/2025/UQ-BVB ngày 11/4/2025

- **Ông Võ Văn Mười M**, sinh năm: 1979

CCCD: A

- **Ông Lê Đình Q**, sinh năm: 1995

CCCD: B

Địa chỉ: Lầu D, số B, đường Đ, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Giấy ủy quyền số 355/2025/UQ-BVB ngày 21/11/2025

Bị đơn: **Bà Hoàng Thị Anh T2**, sinh năm: 1984

CCCD: C

Địa chỉ: Số A, ấp P, xã T, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Hoàng Thị Anh T2 có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP B: số tiền tính đến ngày 03/7/2026 là 556.571.094 (Năm trăm năm mươi sáu triệu năm trăm bảy mươi một nghìn không trăm chín mươi bốn) đồng gồm: tiền nợ gốc: 502.385.400 (Năm trăm lẻ hai triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn bốn trăm) đồng, nợ lãi trong hạn: 19.218.357 (Mười chín triệu hai trăm mười tám nghìn ba trăm năm mươi bảy) đồng, nợ lãi quá hạn: 33.316.975 (Ba mươi ba triệu ba trăm mười sáu nghìn chín trăm bảy mươi lăm) đồng, nợ lãi chậm trả lãi: 1.650.362 (Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn ba trăm sáu mươi hai) đồng theo Hợp đồng tín dụng số: 0126-2024-HĐTD2-BVB035 ngày 29/11/2024

Kể từ ngày 04/7/2026, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp bà Hoàng Thị Anh T2 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP B được quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp phương tiện giao thông đường bộ số 0126-2024-HĐTC2-BVB035 ngày 29/11/2024 để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu Peugeot, số loại 2008, số máy: 1937547PSA10XVDPHN08, số khung: RN2PUJHN6RM146285, màu sơn: đỏ, số chỗ ngồi: 05, biển số đăng ký: 71A-106.56, theo Giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 71 000841 do Công an huyện C, tỉnh Bến Tre cấp cho bà Hoàng Thị Anh T2 ngày 18/11/2024.

Trường hợp số tiền thu được từ bán và xử lý tài sản bảo đảm, tài sản khác không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì bên vay vốn vẫn phải có nghĩa vụ trả nợ và dùng các tài sản hợp pháp khác của bên vay vốn để trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Hoàng Thị Anh T2 phải chịu là 26.262.800 (Hai mươi sáu triệu hai trăm sáu mươi hai nghìn tám trăm) đồng.

Thi hành án dân sự tỉnh V hoàn lại cho Ngân hàng TMCP B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.742.735 (Mười hai triệu bảy trăm bốn mươi hai nghìn bảy trăm ba mươi lăm) đồng theo biên lai số 0004151 ngày 23/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 5-Vĩnh Long.
- TAND tỉnh Vĩnh Long.
- Phòng THADS khu vực 5.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lương Thị Thùy Dương